

UBND QUẬN BÌNH TÂN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 317 /GDĐT

Bình Tân, ngày 21 tháng 02 năm 2023

Về triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn quận Bình Tân

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Bình Tân;
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 487/UBND ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn quận Bình Tân;

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận đề nghị các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Bình Tân và đơn vị trực thuộc triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị và thực hiện một số nội dung như sau:

- Nghiên cứu Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và các tài liệu có liên quan.
- Địa chỉ tải về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và các tài liệu có liên quan: <https://luatdatdai.monre.gov.vn/tai-lieu-du-thao-luat>
- Tải về thông qua Cổng thông tin điện tử quận Bình Tân tại địa chỉ <https://binhtan.hochiminhcity.gov.vn> hoặc thông qua mã QR Code sau:



- Triển khai và tổng hợp ý kiến đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị đảm bảo các nội dung theo Đề cương tại Phụ lục I (đính kèm) - Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2023 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn quận Bình Tân.

- Báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến đóng góp nội dung dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận – Phòng số 4 – thầy Thịnh (SĐT: 0919497720) để kịp thời tổng hợp gửi UBND quận.

- Thời gian hoàn thành: **trước ngày 06 tháng 3 năm 2023**

- Nội dung báo cáo gửi qua địa chỉ email: thinhtuyenchihuy@gmail.com

**** Lưu ý:** Địa chỉ tiếp nhận những phản ánh về khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức, thực hiện lấy ý kiến trên địa bàn quận Bình Tân: Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Tân, địa chỉ 521 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, TpHCM đối với các ý kiến góp ý, phản ánh bằng văn bản hoặc qua hộp thư điện tử tnmt.binhtan@tphcm.gov.vn đối với các ý kiến góp ý, phản ánh bằng thư điện tử.

Trên đây là nội dung triển khai Công văn số 487/UBND ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Bình Tân và Thủ trưởng đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TP, các P.TP;
- Lưu: VT.

308/GDĐT-DT



Ngô Văn Tuyên

PHỤ LỤC I

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA
NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm của Ủy
ban nhân dân quận Bình Tân)*

A. NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN

1. Kế hoạch triển khai của Cơ quan được giao tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân dân
2. Kế hoạch và hoạt động triển khai ở các cơ quan, tổ chức trực thuộc
3. Công tác tuyên truyền, phổ biến dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)
4. Các hình thức, phương thức tổ chức lấy ý kiến
5. Các đối tượng được lấy ý kiến
6. Việc tổng hợp, xử lý kết quả lấy ý kiến và xây dựng Báo cáo tổng hợp ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Đến nay, *Cơ quan được giao tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân* đã tiếp nhận Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) như sau:

.....

Trên cơ sở các báo cáo và ý kiến gửi đến, Cơ quan được giao tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân đã tiến hành tổng hợp các ý kiến một cách trung thực, đầy đủ và khách quan. Theo kết quả tổng hợp, để góp ý cho dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), cơ quan, tổ chức trực thuộc đã tổ chức.....cuộc hội nghị, hội thảo; đã nhận được....lượt ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân; cụ thể như sau:

Chương I.Cólượt ý kiến góp ý.

Chương II.Cólượt ý kiến góp ý.

Chương III.Cólượt ý kiến góp ý.

.....

7. Đánh giá chung

I. VỀ KỸ THUẬT LẬP PHÁP

1. Về bố cục của dự thảo Luật

- Về bố cục, kết cấu, vị trí của các chương, điều, khoản của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

2. Về kỹ thuật soạn thảo

- Về ngôn ngữ diễn đạt và kỹ thuật xây dựng của các quy định của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

3. Đánh giá chung

Nhận xét chung về ưu điểm, nhược điểm của toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), gồm:

- Sự phù hợp của dự thảo Luật Đất đai với các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng;

- Sự phù hợp của dự thảo Luật Đất đai với Hiến pháp, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

- Việc giải quyết những vấn đề bất cập, tồn tại của thực tiễn đặt ra trong quá trình tổng kết việc thi hành Luật Đất đai.

III. TỔNG HỢP GÓP Ý CỤ THỂ ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

(Tham gia ý kiến vào toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), bao gồm: những nội dung cụ thể cần sửa đổi, đề xuất phương án sửa đổi và lý do của việc sửa đổi; những nội dung cần bổ sung hoặc đưa ra khỏi dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), lý do bổ sung, lý do đưa ra khỏi dự thảo).

Qua tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, những ý kiến góp ý tập trung vào các nội dung cụ thể sau đây:

1. Chương I. Quy định chung

1.1. Điều 1

1.2. Điều 2

....

1.12. Điều 12

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như phạm vi điều chỉnh; giải thích từ ngữ; về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất)

2. Chương II. Quyền và trách nhiệm của Nhà nước, công dân đối với đất đai

2.1. Mục I – Quyền và trách nhiệm của nhà nước là đại diện chủ sở hữu về đất đai

2.1.1. Điều 13

....

2.1.8. Điều 20

2.2. Mục 2 – Quản lý nhà nước về đất đai

2.2.1. Điều 21

....

2.2.3. Điều 23

2.3. Mục 3 – Quyền và nghĩa vụ của công dân đối với đất đai

2.3.1. Điều 24

....

2.3.3. Điều 26

3. Chương III. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất

3.1. Mục I – Quy định chung

3.1.1. Điều 27

...

3.1.7. Điều 33

3.2. Mục 2 – Quyền và nghĩa vụ của tổ chức trong nước sử dụng đất

3.2.1. Điều 34

....

3.2.6. Điều 39

3.3. Mục 3 – Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng đất

3.3.1. Điều 40

....

3.3.3. Điều 42

3.4. Mục 4 – Quyền và nghĩa vụ của người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất

3.4.1. Điều 43

...

3.4.6. Điều 48

3.5. Mục 5 – Điều kiện thực hiện các quyền của người sử dụng đất

3.5.1. Điều 49

....

3.5.5. Điều 53

4. Chương IV. Địa giới hành chính, điều tra cơ bản về đất đai

4.1. Mục 1 – Địa giới hành chính, bản đồ địa chính

4.1.1. Điều 54

4.1.2. Điều 55

4.2. Mục 2 – Điều tra, đánh giá đất đai

4.2.1. Điều 56

...

4.2.4. Điều 59

5. Chương V. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

5.1. Điều 60

...

1.17. Điều 76

(Trong báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như Nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất)

6. Chương VI. Thu hồi đất, trưng dụng đất

6.1. Điều 77

...

6.12. Điều 88

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng)

7. Chương VII. Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất

7.1. Mục 1 – Bồi thường về đất, chi phí đầu tư còn lại vào đất

7.1.1. Điều 89

...

7.1.9. Điều 97

7.2. Mục 2 – Bồi thường thiệt hại về tài sản, về sản xuất, kinh doanh

7.2.1. Điều 98

...

7.2.6. Điều 103

7.3. Mục 3 – Hỗ trợ

7.3.1. Điều 104

7.3.2. Điều 105

7.4. Mục 4 – Tái định cư

7.4.1. Điều 106

...

7.2.5. Điều 110

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như Các quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất)

8. Chương VIII. Phát triển quỹ đất

8.1. Điều 111

....

8.5. Điều 115

9. Chương IX. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

9.1. Mục 1 – Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

9.1.1. Điều 116

....

9.1.9. Điều 124

9.2. Mục 2 – Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất và các trường hợp không đấu giá quyền sử dụng đất

9.2.1. Điều 125

...

9.2.4. Điều 128

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, các trường hợp đấu thầu dự án có sử dụng đất; việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất)

10. Chương X. Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

10.1. Mục 1 – Hồ sơ địa chính

10.1.1. Điều 129

...

10.1.3. Điều 131

10.2. Mục 2 – Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

10.2.1. Điều 132

...

10.2.10. Điều 141

10.3. Mục 3 – Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

10.3.1. Điều 142

...

10.3.5. Điều 146

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)

12. Chương XII. Hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai

12.1. Điều 159

...

12.5. Điều 169

13.2. Mục 2 – Chế độ sử dụng đất

13.2.1. Điều 170

...

13.2.44. Điều 213

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp; chế độ sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình ngầm, trên không)

14. Chương XIV. Thủ tục hành chính về đất đai

14.1. Điều 214

...

14.4. Điều 217

15. Chương XV. Giám sát; thanh tra, kiểm tra; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai

15.1. Mục 1 – Giám sát, theo dõi và đánh giá việc quản lý, sử dụng đất đai

15.1.1. Điều 218

...

15.1.5. Điều 222

15.2. Mục 2. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo

15.2.1. Điều 223

...

15.2.5. Điều 227

15.3. Mục 3 – Xử lý vi phạm pháp luật về đất đai

15.3.1. Điều 228

...

15.3.5. Điều 231

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai)

16. Chương XVI. Điều khoản thi hành

16.1. Điều 232

...

16.5. Điều 236

17. Các ý kiến về nội dung khác (nếu có)

B. YÊU CẦU TRÌNH BÀY ĐỐI VỚI NỘI DUNG BÁO CÁO

- Báo cáo phải tập hợp và phản ánh đầy đủ, khách quan, trung thực các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Đối với mỗi nội dung của Dự thảo được góp ý thì cần chú thích cụ thể từng đối tượng góp ý, như là ý kiến của Nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; ý kiến của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác; ý kiến của cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp; ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học,...

- Các nội dung trọng tâm phải được tập hợp, tổng hợp báo cáo rõ theo chương, điều liên quan đến ý kiến góp ý.

**CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO TỔNG HỢP KẾT
QUẢ LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN**

